TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thuône.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Văn Đầy
2. Ông Sơn Ken

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Đào Trang – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trầm Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/HSST, ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Thị H, sinh ngày 01/01/1972; tại huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; CCCD/Hộ chiếu: 084172000869, cấp ngày 14/4/2021; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Đ và bà Thạch Thị X; có chồng tên Hồ Văn B và 01 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: ngày 20/12/2017 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 317/QĐXPHC đã xóa tiền sự; ngày 27/3/2017 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 109/QĐXPHC đã xóa tiền sự; ngày 23/02/2020 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 45/QĐXPHC đã xóa tiền sự; bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 23/01/2025 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ T, sinh ngày 10/7/1978; tại huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; CCCD/Hộ chiếu: 084078001152, cấp ngày 13/4/2021; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch G (đã chết) và bà Huỳnh Thị H1; có vợ tên Dương Thị H2 và 03 người con; tiền án: Không có; tiền sự: không có; nhân thân: chưa từng bị kết án, chưa

từng bị xử lý vi phạm hành chính; bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 23/11/2025 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1967; trú tại Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952; trú tại Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

3/ Bà Trần Thị Ý, sinh năm 1963; trú tại Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

4/ Ông Huỳnh Văn Mười M, sinh năm 1979; trú tại Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

5/ Bà Kim Thị Mai H3 (Út L), sinh năm 1960; trú tại Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

6/ Bà Huỳnh Thị Đ1, sinh năm 1958; trú tại Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

7/ Bà Trần Thị D (V), sinh năm 1961; trú tại Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/11/2024, Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh nhận được tin báo của quần chúng nhân dân với nội dung bị cáo Phạm Thị H có hành vi biên số đề cá cược thắng thua bằng tiền với người khác nên tiến hành kiểm tra, xác minh. Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày, qua quá trình kiểm tra tại quán nước giải khát của ông Nguyễn Thành C, sinh ngày 01/01/1967 thuộc ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh lực lượng Công an phát hiện bị cáo Phạm Thị H đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức biên số đề cá cược thắng thua bằng tiền với người khác nên tiến hành mời về trụ sở làm việc.

Qua điều tra bị cáo Phạm Thị H thừa nhận đã sử dụng điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ, nhãn hiệu Viettel, kiểu máy: V1S, số IMEI 1: 867327068868909, số IMEI 2: 867327068868917, có gắn sim với số thuê bao 0332.628.009, đã qua sử dụng và 03 (ba) tờ giấy để ghi các con số đề và kí hiệu ba đài xổ số kiến thiết miền N gồm: Kiên Giang, Đ và Tiền Giang mở thưởng cùng ngày 24/11/2024 để cá cược thắng thua bằng tiền với người khác. Sau khi có kết quả mở thưởng, bị cáo sẽ tính tiền thắng thua và chi trả trực tiếp với những người cá cược với bị cáo.

* Về quy tắc và cách tính tiền thắng thua:

- Quy tắc đánh bạc:

+ Nếu mua số đầu - đuôi 02 chữ số (mua số đầu là mua giải tám, mua số đuôi là mua 02 số cuối giải đặt biệt của đài xổ số kiến thiết) thì chỉ tính 01 lô.

+ Nếu mua số bao lô 02 chữ số (mua 02 số cuối tất cả 18 lô của đài xổ số kiến thiết) hoặc mua số bao lô 03 chữ số (mua 03 số cuối 17 lô của đài xổ số kiến thiết, trừ giải tám) thì tính 14 lô.

- Cách thức tính tiền thắng thua khi có kết quả mở thưởng:

+ Nếu mua số đầu - đuôi 02 chữ số như hình thức nêu trên: Kết quả nếu số đã mua trùng với kết quả xổ số kiến thiết thì người mua thắng 80 lần số tiền cá cược. Nếu không trúng thì người mua phải thua số tiền đã mua số trước đó.

+ Nếu mua số bao lô 02 chữ số với hình thức nêu trên: Khi có kết quả thì cứ 01 lô trùng với kết quả đài xổ số kiến thiết thì người mua thắng 70 lần số tiền cá cược. Nếu không trùng thì người mua phải thua số tiền đã mua số trước đó.

+ Nếu mua số bao lô 03 chữ số với hình thức nêu trên: Khi có kết quả thì cứ 01 lô trùng với kết quả đài xổ số kiến thiết thì người mua thắng 600 lần số tiền cá cược. Nếu không trùng thì người mua phải thua số tiền đã mua số trước đó.

Với quy tắc cá cược và cách tính tỷ lệ thắng thua nêu trên, vào ngày 24/11/2024 bị cáo Phạm Thị H đã biên số đề cá cược thắng thua bằng tiền với những người khác và tham gia đánh đề với bị cáo Thạch P cụ thể như sau:

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1952, nơi cư trú ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh cá cược với số tiền 210.000 đồng (hai trăm mười nghìn đồng), cụ thể:

- Đài Đ:

+ Số 99 mua số đầu: 5.000 đồng, số đuôi: 5.000 đồng; Thành tiền: 10.000 đồng.

+ Số 51 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

+ Số 56 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

+ Số 99 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

+ Số 62 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

+ Số 00 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

+ Số 151 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

+ Số 66 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

- Mua 3 Đài K, Đ, Tiền Giang:

+ Số 94 mua số đầu: 3.000 đồng, số đuôi: 3.000 đồng; Thành tiền: 18.000 đồng.

+ Số 94 mua số bao lô: 2.000 đồng; T1 tiền: 84.000 đồng.

2/ Bà Trần Thị D (Vàng), sinh ngày 01/01/1961, nơi cư trú ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh cá cược với số tiền 314.000 đồng (ba trăm mười bốn nghìn đồng), cụ thể:

- Số 11 mua số đầu: 10.000 đồng, số đuôi: 10.000 đồng ba đài Kiên Giang, Đ, Tiền Giang; Thành tiền: 60.000 đồng.

- Số 35 mua số đầu: 5.000 đồng, số đuôi: 5.000 đồng ba đài Kiên Giang, Đ, Tiền Giang; Thành tiền: 30.000 đồng.

- Đài K:

+ Số 12 mua số bao lô: 2.000 đồng; T1 tiền: 28.000 đồng.

+ Số 112 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

+ Số 22 mua số bao lô: 10.000 đồng; T1 tiền: 140.000 đồng.

- Đài Đ:

+ Số 12 mua số bao lô: 2.000 đồng; T1 tiền: 28.000 đồng.

+ Số 112 mua số bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 14.000 đồng.

3/ Bà Trần Thị Ý, sinh ngày 01/01/1963, nơi cư trú ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh cá cược với số tiền 210.000 đồng (hai trăm mười nghìn đồng), cụ thể:

- Đài K:

+ Số 69 mua số bao lô: 5.000 đồng; T1 tiền: 70.000 đồng.

+ Số 30 mua số bao lô: 2.000 đồng; T1 tiền: 28.000 đồng.

+ Số 76 mua số đầu: 15.000 đồng; Mua số đuôi: 5.000 đồng; T1 tiền: 20.000 đồng.

+ Số 67 mua số đầu: 15.000 đồng; Mua số đuôi: 5.000 đồng; T1 tiền: 20.000 đồng.

+ Số 10 mua số đầu: 15.000 đồng; Mua số đuôi: 5.000 đồng; T1 tiền: 20.000 đồng.

+ Số 69 mua số đầu: 2.000 đồng; T1 tiền: 2.000 đồng.

+ Số 22 mua số đầu: 10.000 đồng; Mua số đuôi: 10.000 đồng; T1 tiền: 20.000 đồng.

+ Số 76 mua 3 đài với số đầu: 8.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 30.000 đồng.

4/ Ông Huỳnh Văn Mười M, sinh ngày 01/01/1979, nơi cư trú ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh cá cược với số tiền 241.000 đồng (hai trăm bốn mươi mốt nghìn đồng), cụ thể:

- Đài Đ:

+ Số 12 mua số đầu: 7.000 đồng; Mua số đuôi: 3.000 đồng; T1 tiền: 10.000 đồng.

+ Số 80 mua số đầu: 7.000 đồng; Mua số đuôi: 3.000 đồng; T1 tiền: 10.000 đồng.

+ Số 52 mua số đầu: 3.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 5.000 đồng.

+ Số 10 mua số đầu: 20.000 đồng; Mua số đuôi: 10.000 đồng; T1 tiền: 30.000 đồng.

+ Số 18 mua số đầu: 10.000 đồng; Mua số đuôi: 10.000 đồng; T1 tiền: 20.000 đồng.

Tổng cộng là: 75.000 đồng.

- Đài K:

+ Số 32 mua số đầu: 5.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 7.000 đồng.

+ Số 37 mua số đầu: 5.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 7.000 đồng.

+ Số 35 mua số đầu: 5.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 7.000 đồng.

+ Số 22 mua số đầu: 10.000 đồng; Mua số đuôi: 10.000 đồng; T1 tiền: 20.000 đồng.

+ Số 12 mua số đầu: 7.000 đồng; Mua số đuôi: 3.000 đồng; T1 tiền: 10.000 đồng.

+ Số 62 mua số đầu: 7.000 đồng; Mua số đuôi: 3.000 đồng; T1 tiền: 10.000 đồng.

+ Số 21 mua số đầu: 7.000 đồng; Mua số đuôi: 3.000 đồng; T1 tiền: 10.000 đồng.

+ Số 33 mua số đầu: 7.000 đồng; Mua số đuôi: 3.000 đồng; T1 tiền: 10.000 đồng.

+ Số 52 mua số đầu: 3.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 5.000 đồng

Tổng cộng: 86.000 đồng.

- Mua 3 Đài K, Đ, tiền G1:

+ Số 12 mua bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 40.000 đồng.

+ Số 52 mua bao lô: 1.000 đồng; T1 tiền: 40.000 đồng.

Tổng cộng: 80.000 đồng.

5/ Bà Kim Thị Mai H3 (Út L), sinh ngày 01/01/1960, nơi cư trú ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh cá cược với số tiền 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng), cụ thể:

Số A mua ba đài, mua số đầu: 7.000 đồng; Mua số đuôi: 3.000 đồng; T1 tiền: 30.000 đồng.

6/ Bà Huỳnh Thị Đ1, sinh ngày 01/01/1958, nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh cá cược với số tiền 63.000 đồng (sáu mươi ba nghìn đồng), cụ thể:

+ Số 32 mua ba đài, mua số đầu: 5.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng. Thành tiền: 21.000 đồng.

+ Số 37 mua ba đài, mua số đầu: 5.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 21.000 đồng.

+ Số 35 mua ba đài, mua số đầu: 5.000 đồng; Mua số đuôi: 2.000 đồng; T1 tiền: 21.000 đồng.

Tổng cộng đối với sáu người nêu trên bị cáo H đã biên số đề cá cược thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 1.068.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Ngoài ra, bị cáo H còn nhận biên số đề cá cược với hai người phụ nữ chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể với số tiền là 4.008.000 đồng (bốn triệu không trăm lẻ tám nghìn đồng).

* Đồng thời, cùng ngày 24/11/2024 bị cáo H tự mua các con số đề cá cược thắng thua bằng tiền với bị cáo Thạch P với tổng số tiền 8.885.000 đồng (tám triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng), cụ thể bị cáo P đã sử dụng 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu, kiểu máy, số IMEI, có gắn sim với số thuê bao 0345.838.594, đã qua sử dụng để liên lạc cá cược với bị cáo H như sau:

- Đài T: Số 80 mua số bao lô 15.000 đồng; T1 tiền: 210.000 đồng.

- Đài Đ: Số 10 mua số bao lô 5.000 đồng; T1 tiền: 70.000 đồng.

- Đài K:

+ Số 10 mua số đầu: 40.000 đồng, số đuôi: 20.000 đồng; Thành tiền: 60.000 đồng.

+ Số 10 mua số bao lô 10.000 đồng; T1 tiền 140.000 đồng.

+ Số 18 mua số đầu: 20.000 đồng, số đuôi: 5.000 đồng; Thành tiền: 25.000 đồng.

+ Số 22 mua số bao lô 5.000 đồng; T1 tiền: 70.000 đồng.

- Cả ba đài: Tiền Giang, Đ và Kiên Giang:

+ Số 10 mua số đầu: 30.000 đồng, số đuôi: 30.000 đồng; Thành tiền: 180.000 đồng.

+ Số 51 mua số đầu: 30.000 đồng, số đuôi: 30.000 đồng; Thành tiền: 180.000 đồng.

+ Số 24 mua số đầu: 100.000 đồng, số đuôi: 100.000 đồng; T1 tiền 600.000 đồng.

+ Số 37 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

+ Số 73 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

+ Số 59 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

+ Số 95 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

+ Số 69 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

+ Số 96 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

+ Số 35 mua số đầu: 50.000 đồng, số đuôi: 20.000 đồng; Thành tiền: 210.000 đồng.

+ Số 19 mua số đầu: 15.000 đồng, số đuôi: 10.000 đồng; Thành tiền: 75.000 đồng.

+ Số 91 mua số đầu: 15.000 đồng, số đuôi: 10.000 đồng; Thành tiền: 75.000 đồng.

+ Số 32 mua số đầu: 10.000 đồng, số đuôi: 10.000 đồng; Thành tiền: 60.000 đồng.

+ Số 32 mua số bao lô: 5.000 đồng; T1 tiền: 210.000 đồng.

+ Số 49 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

+ Số 94 mua số bao lô: 20.000 đồng; T1 tiền: 840.000 đồng.

* Như vậy, bị cáo Phạm Thị H phải chịu trách nhiệm về số tiền tham gia đánh bạc là 13.961.000 đồng; bị cáo Thạch P phải chịu trách nhiệm về số tiền tham gia đánh bạc là 8.885.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-HS, ngày 10/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo Phạm Thị H và Thạch P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thị H và Thạch P cho rằng cáo trạng truy tố đúng với hành vi của các bị cáo, các bị cáo không có ý kiến bổ sung gì về nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo Phạm Thị H khai nhận: Có nhận biên số đề với 06 người chứng (Nguyễn Văn T, Trần Thị Ý, Huỳnh Văn Mười M, Kim Thị Mai H3, Huỳnh Thị Đ1, Trần Thị D) và 02 người phụ không biết họ tên, địa chỉ với tổng số tiền 5.076.000 đồng, đồng thời tham gia đánh đề (mua số đề) với bị cáo P số tiền 8.885.000 đồng.

Bị cáo Thạch P khai nhận: Vào ngày 24/11/2024 có nhận biên số đề với bị cáo H tổng số tiền 8.885.000 đồng từ bị cáo Phạm Thị H

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Thạch P phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị H từ 40.000.000 đồng – 50.000.000 đồng; đề nghị xử phạt bị cáo Thạch P từ 30.000.000 đồng – 40.000.000 đồng

Về vật chứng đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 4.324.000 đồng mà bị cáo Phạm Thị H thu lợi bất chính từ việc đánh bạc. Đồng thời, đề nghị truy thu từ bị cáo Phạm Thị H số tiền 9.637.000 đồng mà bị cáo H dùng vào việc đánh bạc.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ, nhãn hiệu Viettel, kiểu máy: V1S, số IMEI 1: 867327068868909, số IMEI 2: 867327068868917, có gắn sim với số thuê bao 0332.628.009, đã qua sử dụng được niêm phong bằng túi niêm phong mã số NS2. 23002089, có dán băng niêm phong màu đỏ, có chữ ký xác nhận các bên liên quan gồm chữ ký, họ tên Phạm Thị H, chữ ký, họ tên Điều tra viên Nguyễn Khắc B1, có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T của bị cáo Phạm Thị H.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu, kiểu máy, số IMEI, có gắn sim với số thuê bao 0345.838.594, đã qua sử dụng và đã bị hư hỏng được niêm phong bằng túi niêm phong mã số NS2. 23002058, có dán băng niêm phong màu đỏ, có chữ ký xác nhận các bên liên quan gồm chữ ký, họ tên Thạch P, chữ ký, họ tên Điều tra viên Nguyễn Khắc B1, có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T từ bị cáo Thạch P.

+ Đối với vật chứng 03 (ba) tờ giấy để ghi các con số đề và kí hiệu các đài xổ số kiến thiết được niêm phong bằng túi niêm phong mã số NS2. 23002089, có dán băng niêm phong màu đỏ, có chữ ký xác nhận các bên liên quan gồm chữ ký, họ tên Phạm Thị H, chữ ký, họ tên Điều tra viên Nguyễn Khắc B1, có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thì đề nghị tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

Các bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Thạch P không có ý kiến tự bào chữa, cùng không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo Phạm Thị H; bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Thạch P; bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H và bị cáo Thạch P đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả, lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 24/11/2024, tại quán nước giải khát của ông Nguyễn Thành C ngụ ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Các bị cáo Phạm Thị H và Thạch P đã có hành vi đánh bạc trái phép với người khác dưới hình thức mua bán số đề cá cược thắng thua bằng tiền. Trong đó, bị cáo Phạm Thị H đánh bạc số tiền 13.961.000 đồng; bị cáo Thạch P đánh bạc số tiền 8.885.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Phạm Thị H và Thạch P đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; các bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì túng quẫn, đam mê với hy vọng trúng lớn, để đổi đời mà không cần lao động các bị cáo đã bất chấp, điều này thể hiện tính xem thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, xã hội tại địa phương, gây ra nhiều lệ lụy đối với đời sống của Nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Thạch P là người dân tộc thiểu số việc nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế; bị cáo Phạm Thị H có người thân là người có công với cách mạng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để cho các bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt, phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về vật chứng: Đối với số tiền 4.324.000 đồng (bốn triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng) mà bị cáo Phạm Thị H thu lợi bất chính từ việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đồng thời, cần truy thu số tiền mà bị cáo Phạm Thị H dùng vào việc đánh bạc là 9.637.000 đồng.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu, kiểu máy, số IMEI, có gắn sim với số thuê bao 0345.838.594, đã qua sử dụng và đã bị hư hỏng của bị cáo Thạch P và 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ, nhãn hiệu Viettel, kiểu máy: V1S, số IMEI 1: 867327068868909, số IMEI 2: 867327068868917, có gắn sim với số thuê bao 0332.628.009, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Thị H là vật chứng liên quan đến việc việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 03 (ba) tờ giấy để ghi các con số đề và kí hiệu các đài xổ số kiến thiết là vật chứng liên quan đến việc việc đánh bạc nên cần tịch thu để lưu hồ sơ vụ án.

[5] Xét quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bi cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 106, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H và Thạch P phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Thạch P số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

Về vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 4.324.000 đồng (bốn triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng) mà bị cáo Phạm Thị H thu lợi bất chính từ việc đánh bạc, theo lênh thanh toán tài khoản: 7407010000001 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Truy thu từ bị cáo Phạm Thị H số tiền 9.637.000 đồng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ, nhãn hiệu Viettel, kiểu máy: V1S, số IMEI 1: 867327068868909, số IMEI 2: 867327068868917, có gắn sim với số thuê bao 0332.628.009, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Thị H.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu, kiểu máy, số IMEI, có gắn sim với số thuê bao 0345.838.594, đã qua sử dụng và đã bị hư hỏng của bị cáo Thạch P.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án đối với 03 (ba) tờ giấy để ghi các con số đề và kí hiệu các đài xổ số kiến thiết được niêm phong bằng túi niêm phong mã số NS2. 23002089, có dán băng niêm phong màu đỏ, có chữ ký xác nhận các bên liên quan gồm chữ ký, họ tên Phạm Thị H, chữ ký, họ tên Điều tra viên Nguyễn Khắc B1, có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạch P và bị cáo Phạm Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Trà Cú;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan THADS huyện Trà Cú;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thuône